

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN KIẾN AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày 07-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Vũ Văn Lầy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022; đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/8/1993; giới tính: Nam; nơi sinh: Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã K, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Văn B, đã chết; con bà Lê Thị T, sinh năm 1968; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Có 02 tiền án:

- Bản án số 39/2017/HSST ngày 29/11/2017 (ngày phạm tội 04/8/2017), Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng treo, 24 tháng thử thách về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản bị chiếm đoạt 6.000.000 đồng). Thi hành xong án phí ngày 15/3/2018 (chưa xóa án tích).

- Bản án số 18/2018/HSST ngày 19/6/2018 (ngày phạm tội 26/02/2018), Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng xử 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản bị chiếm đoạt 3.000.000 đồng). Chuyển 12 tháng tù nhưng cho hưởng treo của bản án số 39/2017/HSST thành 12 tháng tù, chấp hành hình phạt chung 27 tháng tù. Thi hành xong án phí ngày 04/9/2018. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/01/2020. (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2022 đến ngày 28/01/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng.

2. Phạm Văn L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/03/2000; giới tính: Nam; nơi sinh: Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 8 phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1973; con bà Võ Thị Kim D, sinh năm 1977; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ Đào Thị T, có 01 con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Có 02 tiền án:

- Bản án số 36/2017/HSST ngày 31/10/2017 (tính đến ngày phạm tội L 17 tuổi 01 tháng 21 ngày), Tòa án nhân dân quận Kiến An xử 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản bị chiếm đoạt 5.000.000 đồng). Ngày 12/01/2018 thi hành xong phần dân sự (L dưới 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên coi là không có án tích)

- Bản án số 03/2019/HSST ngày 21/02/2019, Tòa án nhân dân quận Kiến An xử 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản bị chiếm đoạt 43.000.000 đồng). Tổng hợp 41 ngày cải tạo không giam giữ tương ứng với 13 ngày tù, Phạm Văn L phải chấp hành 30 tháng 13 ngày tù. Ngày 07/5/2019 thi hành xong phần dân sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021 (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2022 đến ngày 11/3/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng.

(Các bị cáo đều có mặt).

- Bị hại:

+ Cao Thu H, sinh năm, 1991; địa chỉ: Tổ K 3, phường Nn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

+ Vũ Văn P, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ T 2, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

+ Tô Thị L, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 11, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

+ Hà Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

(Các bị hại đều vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Hà Phương M, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. (Vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Đặng Văn C, Nguyễn Dương V, Đỗ Quốc H, Nguyễn Văn T. (Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17h ngày 21/01/2022, Vũ Văn S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 – 4744 đi đến khu vực trước cửa nhà số 112 đường Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34 của chị Cao Thị H (sinh năm 1991, trú tại: Tổ K, phường N, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) dừng ở trong nhà chờ của phòng khám Hoàng Hiền ở số 112 đường Trần Tất Văn, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa và không có người trông coi. Lúc này, S nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên. S gửi xe mô tô biển kiểm soát 16L8 – 4744 tại nhà trông giữ xe của anh Đặng Văn C (sinh năm 1984) ở số 136 đường T, Phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng rồi một mình đi bộ quay lại trước cửa nhà số 112 đường T, S tiếp tục quan sát thấy không có người trông coi tài sản, lợi dụng sơ hở S dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34 xuống lòng đường rồi ngồi lên xe nổ máy đi về hướng ngã 5 quận Kiến An được một đoạn thì bị chị Cao Thị H phát hiện đuổi theo, hô hoán và bám vào đuôi xe mô tô kéo lại làm chị H và S bị ngã ra đường. Do vậy, S bỏ lại xe mô tô và bỏ chạy đến khu vực Đài liệt sỹ quận Kiến An thì bị chị H, anh Nguyễn Dương Vinh (sinh năm 1979, trú tại: Tổ 16, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) cùng quần chúng nhân dân đuổi kịp bắt giữ đưa về Công an phường Phù Liễn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐG ngày 22/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Kiến An: Chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34; số máy: C52E-4427636; số khung: 213CY-459687, xe được mua mới và đăng ký lần đầu ngày 09/01/2013, tại thời điểm ngày 21/01/2022 có giá trị 6.000.000 đồng.

Chị Cao Thị H và anh Nguyễn Dương V khai nhận phù hợp nội dung trên. Chị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34. Chị H không bị thương tích và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An, Vũ Văn S khai nhận phù hợp nội dung trên. Đồng thời, Vũ Văn S còn khai nhận đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác trên các địa bàn quận Kiến An, quận Dương Kinh và huyện Thủy Nguyên, cụ thể:

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, Vũ Văn S phát hiện tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 706 đường Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen, biển kiểm soát: 16P7 - 6265 của anh Vũ Văn P (Sinh năm 1977, trú tại: Tổ T 2, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng), chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa không có người trông coi. Lợi dụng sơ hở, S mở ổ khóa điện rồi ngồi lên xe mô tô chạy thoát. Sau đó, S gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Phạm Văn L (Sinh năm 2000, trú tại: Tổ 8, phường T, quận Kiến An, thành

phố Hải Phòng) nói có xe máy Airblade vừa trộm cắp được muốn bán. L đồng ý và bảo S đến nhà L. Tại đây, L và S thỏa thuận mua bán chiếc xe trên với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 04 đến 05 ngày sau, S bảo với L do xe có giấy tờ để S đem đi cầm cố, S cầm cố chiếc xe mô tô trên cho Hà Phương M (Sinh năm 1994, trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng) là chủ cửa hàng cầm đồ Thế S ở Thị trấn T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng được số tiền 5.000.000 đồng. S đưa cho L 2.000.000 đồng còn 3.000.000 đồng S mượn lại của L để chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô trên tại cửa hàng cầm đồ Thế S ở thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐG ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Kiến An: Chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen, biển kiểm soát: 16P7 - 6265; số máy: F27E-0391668; số khung: 809AY-344748, xe được mua mới và đăng ký lần đầu ngày 20/08/2010, tại thời điểm ngày 14/01/2022 có giá trị 10.000.000 đồng.

Anh Vũ Văn P khai nhận phù hợp nội dung trên. Anh Phương đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô trên và không yêu cầu bồi thường.

Hà Phương M khai: Trước ngày 23/01/2022 khoảng 02-03 ngày (không nhớ rõ thời gian) có người tên là S ở xã K, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 16P7 - 6265 với giá 5.000.000 đồng kèm theo đăng ký xe mang tên Vũ Văn P và bảo hiểm của xe. Khi cầm cố chiếc xe trên, Mai không biết tài sản do phạm tội mà có. Sau khi làm việc với cơ quan Công an thì Mai mới biết chiếc xe mô tô trên do S phạm tội mà có nên đã tự nguyện nộp lại chiếc xe cùng giấy tờ xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An. Mai yêu cầu Vũ Văn S phải trả lại số tiền 5.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Cùng thủ đoạn phạm tội như trên, khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/01/2022, Vũ Văn S thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết (không nhớ biển kiểm soát của xe) chở đến khu vực trước cửa nhà số 520B Trần Tất Văn, phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát: 15N1 -197.30 của chị Tô Thị L (Sinh năm 1995, trú tại: Tổ 11 phường Bắc S, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) đang dựng ở trước cửa số nhà trên, chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa xe và không có người trông coi tài sản. S xuống xe và trả tiền xe ôm, lợi dụng sơ hở, S ngồi lên chiếc xe mô tô trên nổ máy và điều khiển xe bỏ chạy về hướng ngã 5 quận Kiến An được khoảng 03m- 04m thì chị L phát hiện đuổi theo, bám vào đuôi xe kéo lại. S tiếp tục tăng ga tẩu thoát thì chị L bị mất đà ngã ra vỉa hè còn S chạy thoát. Sau đó, S lại gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Phạm Văn L nói có xe vừa trộm cắp được muốn bán, L đồng ý. Tại nhà L, L mua lại chiếc xe trên với giá 2.000.000 đồng. Ban đầu, S khai S và L rủ nhau đi trộm cắp tài sản, L điều khiển xe mô tô loại xe số, nhãn hiệu Honda (không nhớ biển kiểm soát) chở S đến trước cửa nhà số 520B Trần Tất Văn thì L dừng xe và đứng bên kia đường cảnh giới cho S một mình đi đến trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm

soát: 15N1 -197.30. Sau đó S thay đổi lời khai như nội dung trên. Người làm xe ôm không biết việc S trộm cắp tài sản.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30 tại chỗ ở của Phạm Văn L.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐG ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Kiến An kết luận: Chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 - 197.30; số máy: JF66E0152282; số khung: 5812GY152287 xe được mua mới và đăng ký lần đầu ngày 08/03/2017, tại thời điểm ngày 19/01/2022 có giá trị 20.000.000 đồng.

Chị Tô Thị L khai: Ban đầu chị L khai, khi phát hiện Vũ Văn S ngồi lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30 điều khiển bỏ chạy về hướng ngã 5 quận Kiến An được khoảng 03m- 04m, chị L đuổi kịp bám vào đuôi xe kéo lại thì bị S dùng chân đạp chị L ngã ra đường. Sau đó chị L thay đổi lời khai như nội dung trên. Chị L đã nhận lại chiếc xe mô tô. Chị L chỉ bị xây xước nhẹ ngoài da chân phải và không yêu cầu bồi thường.

Vụ thứ 4: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 21/01/2022, S nhờ Phạm Văn L chở sang huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến khu vực cầu Kiền, huyện Thủy Nguyên thì L đi xe mô tô về, còn S một mình đi bộ đến khu vực thôn Đình Trà S, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 - 4744 của chị H Thị L (Sinh năm 1976, trú tại: Thôn Đình Trà S, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) dựng ở đường bê tông, trước cửa nhà chị L1, không có người trông coi, ổ khóa xe vẫn cắm chìa khóa. Lợi dụng sơ hở, S đến gần chiếc xe, từ phía sau, tay phải bật khóa điện, quay đầu xe rồi ngồi lên xe nổ máy phóng đi. Sau đó, S gửi chiếc xe mô tô trên tại nhà trông giữ xe của anh Đặng Văn C, địa chỉ: Nhà số 136, đường Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. L không biết việc S trộm cắp tài sản trên. Anh Đặng Văn C trông giữ xe không biết xe mô tô biển kiểm soát 16L8- 4744 là tài sản do phạm tội mà có. Ban đầu, S khai L cùng S thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Sau đó S thay đổi lời khai như nội dung trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 12/04/2022 của : Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, biển kiểm soát 16L8 – 4744, có giá trị 4.000.000 đồng.

Tại biên bản mở USB lưu dữ liệu hình ảnh tại khu vực xảy ra tội phạm, thể hiện: Tại thời điểm 17 giờ 18 phút, ngày 21/01/2022 có ghi hình ảnh một người đàn ông mặc quần áo màu đen, đến lại gần chiếc xe mô tô Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8-4744 từ phía sau xe, đối tượng dùng tay phải bật khóa điện, dùng hai tay cầm lái xe quay đầu, rồi ngồi lên xe mô tô phóng đi.

Chị H Thị L khai nhận phù hợp nội dung trên. Chị L1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô trên và không yêu cầu bồi thường.

Anh Đặng Văn C khai nhận: Vào khoảng 17h30 ngày 21/01/2022 có một người đàn ông (Không nhớ đặc điểm nhận dạng) đến gửi xe Honda Wave RS, biển kiểm

soát 16L8 – 4744 và hạn 20 giờ cùng ngày đến lấy. Sau khi làm việc với cơ quan điều tra, Can mới biết chiếc xe trên do S phạm tội mà có nên đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra.

Ngoài ra, Vũ Văn S còn khai vào khoảng cuối tháng 11/2021 (Không nhớ thời gian cụ thể), S thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Wave màu xanh (Không nhớ biển kiểm soát) tại một nhà dân thuộc xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (Không rõ địa chỉ cụ thể). Sau đó, S đi chiếc xe mô tô trên đến nhà của Nguyễn Minh Sang (Sinh năm 2000, trú tại: Xóm 1, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) và cho Sang chiếc xe mô tô trên. S không nói cho Sang biết chiếc xe trên vì sao mà có. Sau đó, gia đình Sang đã giao nộp chiếc xe trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An.

Ngoài việc đã thu giữ được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, đen (Không có biển kiểm soát) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sinai màu trắng, biển kiểm soát 16M7-5524 tại chỗ ở của Phạm Văn L tại tổ 8, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Ngày 07/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An tiến hành bắt giữ Phạm Văn L theo quyết định truy nã số 05 ngày 02/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Do L chơi với S đã lâu, L biết rõ S là đối tượng không có công ăn việc làm, thường xuyên lang thang trộm cắp tài sản. Nên ngày 14/01/2022, S bán cho L xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen, biển kiểm soát 16P7 – 6265 với giá 2000.000đồng; ngày 19/01/2022 S bán cho L xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30. L đều biết rõ số tài sản này do S trộm cắp mà có, đồng thời khi bán xe S cũng nói cho L biết nguồn gốc 02 chiếc xe mô tô này do S trộm cắp mà có. Trước khi S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không bàn bạc gì với L, L không hứa hẹn về việc sẽ tiêu thụ 02 chiếc xe nêu trên cho S khi trộm cắp được. Ngoài ra, L còn khai nguồn gốc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, đen (không có biển kiểm soát) và xe mô tô nhãn hiệu Sinai màu trắng, biển kiểm soát 16M7-5524 thu giữ tại chỗ ở của L là tài sản S bán cho L. L không bàn bạc và tham gia cùng S trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30 tại khu vực trước cửa nhà số 520B đường Trần Tất Văn, phường Trảng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 - 4744 tại khu vực Thôn Đình Trà S, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Do L ở cùng ông nội Phạm Văn Liệu (Sinh năm 1935) tại tổ 8, phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng nên ông L2 biết việc L cất giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30, xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, đen (không có biển kiểm soát) và xe mô tô nhãn hiệu Sinai màu trắng, biển kiểm soát 16M7-5524 tại nhà, nhưng ông L2 không biết nguồn gốc tài sản do đâu mà có.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã tổ chức tiến hành đối chất giữa Phạm Văn L và Vũ Văn S. S giữ nguyên lời khai xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu vàng, đen (không có biển kiểm soát) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sinai màu trắng, biển kiểm soát 16M7-5524 thu giữ tại chỗ ở của L không phải là tài sản của S bán cho L.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 và ngày 08 tháng 02 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 và ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Văn S và Phạm Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định nhập vụ án hình sự.

Ngày 10 tháng 4 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 10 tháng 4 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Văn L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSKA ngày 16/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố Vũ Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố Phạm Văn L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn S từ 48 đến 54 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng thu giữ của S, 01 điện thoại Iphone 13 Pro max màu vàng thu giữ của L. Trả lại cho L 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng. Bị cáo S và bị cáo L đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Các bị cáo đều thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát. Bị cáo S không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo L có ý kiến tranh luận như

sau: Bị cáo L cho rằng việc Viện Kiểm sát tịch thu chiếc điện thoại Iphone 13 của bị cáo là không chính xác vì bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc với S để mua xe, chiếc điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc với S là chiếc điện thoại Iphone 5, nhưng sau khi biết S bị bắt, khi bỏ trốn bị cáo đã bán chiếc điện thoại Iphone 5 và mua mới chiếc điện thoại Iphone 13 này. Còn tài khoản Zalo vẫn dùng từ trước đến nay không thay đổi. Bị cáo đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại iphone 13.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện Kiểm sát: Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù S và L cùng sử dụng khoản tiền khi cầm cố xe nhưng bị cáo S đồng ý bồi thường toàn bộ yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 5.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vũ Văn S và Phạm Văn L: Các bị cáo đều nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Kiến An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của những người vắng mặt nêu trên, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của những người vắng mặt tại phiên tòa.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn S và Phạm Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

[4] Trong các ngày 14, 19, 21 tháng 01 năm 2022, Vũ Văn S có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Vũ Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen, biển kiểm soát 16P7 - 6265 (Trị giá 10.000.000 đồng); chiếm đoạt của chị Tô Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 - 197.30 (Trị giá 20.000.000 đồng); chiếm đoạt của chị H Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 - 4744 (Trị giá 4.000.000 đồng); chiếm đoạt của chị Cao Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34 (Trị giá 6.000.000 đồng). Tổng giá trị tài sản Vũ Văn S chiếm đoạt là 40.000.000 đồng. Hành vi của Vũ Văn S đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[5] Với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 40.000.000 đồng và hai tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo Vũ Văn S thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...*”

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

g, Tái phạm nguy hiểm”

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã truy tố Vũ Văn S ra trước Toà án nhân dân quận Kiến An để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Phạm Văn L biết chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen, biển kiểm soát 16P7 – 6265 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30 là tài sản do Vũ Văn S phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua. Hành vi của Phạm Văn L đã vi phạm Điều 323 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Với hai lần tiêu thụ tài sản với tổng giá trị tài sản bị cáo tiêu thụ là 30.000.000 đồng, bị cáo Phạm Văn L đã phạm vào khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: 1. “*Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An đã truy tố Phạm Văn L ra trước Toà án nhân dân quận Kiến An để xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[7] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, một trong những quyền được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vũ Văn S:

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn S có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn L:

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm*” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[12] Sau khi xem xét hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Văn S và bị cáo Phạm Văn L, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tuổi còn trẻ nhưng lười lao động, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng bằng con đường bất hợp pháp, bị cáo S lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu chiếm đã đoạt tài sản, bị cáo L biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vì háms lợi nên đã tiêu thụ tài sản; trong một thời gian ngắn các bị cáo liên tục thực hiện nhiều hành vi phạm tội, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm và tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và có tác dụng ngăn ngừa, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[13] Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự đều quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên bị cáo Vũ Văn S và bị cáo Phạm Văn L đều không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S và bị cáo L.

[14] Đối với việc Vũ Văn S khai khoảng cuối tháng 11/2021 (không nhớ thời gian cụ thể), S trộm cắp 01 xe mô tô Wave màu xanh (không nhớ biển kiểm soát) tại khu vực xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (không nhớ chính xác địa điểm cụ thể) sau đó đã cho Nguyễn Minh Sang chiếc xe trên. Qua điều tra xác minh, Công an xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng cung cấp: Từ trước đến nay không có sự việc trình báo bị mất trộm xe mô tô có đặc điểm như trên. Kết luận định giá tài sản thể hiện chiếc xe mô tô trên không có căn cứ để định giá. Kết luận giám định số khung của chiếc xe trên được cắt từ xe khác và

hàn vào khung xe hiện tại nên không xác định được số khung nguyên thủy của xe. Do chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe trên và không xác định được địa điểm xảy ra tội phạm, ngoài lời khai của S thì không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh S đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Đối với 01 chiếc xe nhãn hiệu Sinai, màu trắng, biển kiểm soát 16M7-5524, L khai đây là tài sản do S trộm cắp bán cho L. Ngoài lời khai của L thì không có tài liệu chứng cứ khác. Qua điều tra xác minh thì biển kiểm soát trên không phải là của xe mô tô Sinai; thực tế, xe mô tô nhãn hiệu Sinai có biển kiểm soát 15AK - 031.52, chủ xe là cháu Ngô Thu Thủy (sinh năm 2006, trú tại: Thôn 1, Hà Dương, xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng). Cháu Thủy khai chiếc xe trên bị mất trộm ngày 26/11/2021 tại Thôn 1 Hà Dương, xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nhưng không viết đơn trình báo cơ quan Công an. Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An không thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của S và L đối với 02 chiếc xe mô tô trên. Do không đủ cơ sở kết luận, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ban hành văn bản thông báo số 123, 201, 207 và 230 ngày 27/01/2022, 31/3/2022, 01/4/2022 và 19/4/2022 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp nhận hồ sơ vụ việc cùng 02 chiếc xe mô tô trên để tiếp tục kiểm tra, xác minh, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

[15] Đối với việc Phạm Văn L khai xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu, vàng, đen (không có biển kiểm soát) thu giữ tại chỗ ở của L là tài sản do Vũ Văn S bán cho L nhưng S không thừa nhận chiếc xe trên do S bán cho L. Qua điều tra xác minh chiếc xe mô tô Honda Airblade màu vàng, đen trên có biển kiểm soát 15H1 - 070.17 chủ xe là anh Đỗ Văn Bính (Sinh năm 1983, trú tại Cẩm La, xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng). Anh Bính khai đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người không quen biết qua mạng xã hội. Hiện, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô này. Đồng thời, không thu thập được tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của S và L đối với chiếc xe mô tô này nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã tách ra và tiếp tục lưu giữ chiếc xe mô tô trên để điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[16] Đối với việc ban đầu Vũ Văn S khai cùng Phạm Văn L trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 - 4744 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30. Sau đó S đã thay đổi lời khai là L không biết và không tham gia trộm cắp 02 chiếc xe trên cùng S. Ngoài lời khai của S thì không có tài liệu chứng cứ khác, nên không có căn cứ kết luận Phạm Văn L đồng phạm với S về tội trộm cắp tài sản.

[17] Đối với việc ban đầu chị Tô Thị L khai: Khi phát hiện Vũ Văn S ngồi lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30 điều khiển bỏ chạy về hướng ngã 5 quận Kiến An được khoảng 03m- 04m, chị L đuổi kịp bám vào đuôi xe kéo lại thì bị S dùng chân đạp chị L ngã ra đường. Ngoài lời khai của chị L thì không có tài liệu chứng cứ khác nên không đủ cơ sở kết luận.

[18] Đối với Nguyễn Minh Sang, khi S cho Sang chiếc xe máy trên, Sang không biết nguồn gốc của xe. Đồng thời, cơ quan điều tra cũng chưa chứng minh được hành vi phạm tội lần này của S nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An không có căn cứ xử lý đối với Sang.

[19] Đối với ông Phạm Văn Liệu là ông nội của Phạm Văn L, không biết 03 chiếc xe mô tô L gửi tại nhà của ông L2 là xe L tiêu thụ tài sản trộm cắp, nên không có căn cứ xử lý.

[20] Đối với Hà Phương M chủ cửa hàng cầm đồ Thế S cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16P7- 6265 và Đặng Văn C nhận trông giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16L8- 4744. Cả Mai và Can đều không biết tài sản trên là do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

- Vật chứng của vụ án:

[21] Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen biển kiểm soát 16P7 - 6265 chiếm đoạt của Vũ Văn P, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1 -197.30 chiếm đoạt của chị Tô Thị L, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 - 4744 chiếm đoạt của chị H Thị L, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34 chiếm đoạt của Cao Thị H; 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại Iphone 13 Pro max màu vàng thu giữ của L; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 6 màu hồng và số tiền 2.340.000 đồng thu giữ của Vũ Văn S.

[22] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 15N1- 197.30; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 15N1 - 068.34; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, bạc, đen, biển kiểm soát 16P7 – 662.65; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, màu vàng, biển kiểm soát 16L8 - 4744. Qua xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp số tài sản trên là của chị Tô Thị L, chị Cao Thị H, anh Vũ Văn P và chị H Thị L. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị L, chị H, anh Phương và chị L1 để quản lý sử dụng.

[23] Đối với 01 điện thoại Iphone 6 màu hồng và số tiền 2.340.000 đồng thu giữ của Vũ Văn S. Qua xác minh, xác định điện thoại Iphone 6 màu hồng và số tiền trên là tài sản của mẹ S, bà Lê Thị Thúy (Sinh năm 1968; trú tại: Thôn B, xã K, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng) nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Thúy số tài sản trên.

[24] Đối với 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng thu giữ của S, đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[25] Đối với 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại Iphone 13 Pro max màu vàng thu giữ của L. Do không có tài liệu, chứng cứ chứng minh L đã sử dụng hai chiếc điện thoại này để liên lạc, mua bán tài sản do người khác phạm tội mà có nên trả lại cho L hai chiếc điện thoại nêu trên.

- Về trách nhiệm dân sự:

[26] Các bị hại là chị Tô Thị L, chị Cao Thị H, anh Vũ Văn P và chị H Thị L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[27] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị H Phương M chủ cửa hàng cầm đồ Thế S yêu cầu Vũ Văn S là người trực tiếp đến cầm cố tài sản phải trả lại số tiền 5.000.000 đồng; tại phiên tòa S đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của chị H Phương M, số tiền là 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của chị Mai phù hợp quy định tại các điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự, cần được chấp nhận.

- Về án phí:

[28] Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn S và Phạm Văn L đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Vũ Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 04 (Bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 22/01/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 02 (Hai) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 07/3/2022.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Trả lại Phạm Văn L 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại Iphone 13 Pro max màu vàng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng. Theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Vũ Văn S phải bồi thường cho chị H Phương M số tiền là 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng bị cáo Vũ Văn S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

bị cáo Vũ Văn S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Vũ Văn S, bị cáo Phạm Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; các bị hại Tô Thị L, Cao Thị H, Vũ Văn P, Hà Thị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Hà Phương M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thi hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thi hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

